

Số: /KH-UBND

Lai Châu, ngày tháng 10 năm 2023

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình phát triển hệ thống phục hồi chức năng giai đoạn 2023-2030, tầm nhìn đến năm 2050, trên địa bàn tỉnh Lai Châu

Thực hiện Quyết định số 569/QĐ-TTg ngày 24 tháng 5 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phát triển hệ thống phục hồi chức năng giai đoạn 2023 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình phát triển hệ thống Phục hồi chức năng giai đoạn 2023 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh Lai Châu, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu của Quyết định số 569/QĐ-TTg ngày 24/5/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phát triển hệ thống phục hồi chức năng giai đoạn 2023-2030, tầm nhìn đến năm 2050 nhằm củng cố kiện toàn hệ thống phục hồi chức năng tại các cơ sở y tế thực hiện tốt công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe, phục hồi chức năng người khuyết tật.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả triển khai thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe, phục hồi chức năng người khuyết tật; tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và xác định rõ trách nhiệm của các cấp, các ngành, tổ chức, cá nhân trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống của đối tượng, thực hiện hiệu quả chính sách an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

- Bảo đảm thực hiện tốt Chỉ thị 39-CT/TW ngày 01/11/2019 của Ban Bí thư và Quyết định số 569/QĐ-TTg ngày 24/5/2023 của Thủ tướng Chính phủ trong công tác nâng cao chất lượng bảo vệ và chăm sóc sức khỏe người khuyết tật và nhân dân.

- Đề ra các giải pháp thực hiện sát với tình hình thực tế và điều kiện nguồn lực của địa phương. Bố trí ngân sách và có cơ chế, chính sách tăng cường công

tác huy động nguồn lực để triển khai, thực hiện các hoạt động của Kế hoạch.

- Các sở, ban, ngành, tổ chức, đơn vị phối hợp chặt chẽ, đồng bộ và thường xuyên tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch; tổ chức sơ kết, tổng kết thực hiện theo quy định.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Bảo đảm cho người khuyết tật và người có nhu cầu được tiếp cận dịch vụ phục hồi chức năng (PHCN) có chất lượng, toàn diện, liên tục nhằm cải thiện chất lượng cuộc sống để người khuyết tật (NKT) được hòa nhập và tham gia bình đẳng vào các hoạt động trong xã hội, phát huy tối đa năng lực của người khuyết tật góp phần vào sự nghiệp chăm sóc, bảo vệ, nâng cao sức khỏe nhân dân, đảm bảo an sinh xã hội.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

* Mục tiêu 1: Tăng cường phòng ngừa khuyết tật trước sinh và sơ sinh, phát hiện và can thiệp sớm khuyết tật, giảm khuyết tật trong cộng đồng.

- Phần đầu trên 80% trẻ em từ sơ sinh đến 6 tuổi được sàng lọc phát hiện sớm, can thiệp sớm khuyết tật;

- 100% trạm y tế triển khai mô hình PHCN dựa vào cộng đồng và có cán bộ phụ trách công tác PHCN được bồi dưỡng kiến thức cơ bản về PHCN.

* Mục tiêu 2: Duy trì củng cố, kiện toàn và phát triển hệ thống mạng lưới cơ sở phục hồi chức năng.

- Củng cố, phát triển Khoa PHCN của Bệnh viện Y học cổ truyền và Khoa YHCT - PHCN của Bệnh viện đa khoa tỉnh đáp ứng theo quy định của Bộ Y tế.

- Trên 90% Trung tâm Y tế huyện, thành phố có Khoa Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng được duy trì và đầu tư phát triển.

- Xây dựng hệ thống thông tin quản lý sức khỏe, phục hồi chức năng người khuyết tật, đảm bảo 100% các trạm y tế xã, phường, thị trấn triển khai sử dụng hệ thống thông tin quản lý sức khỏe, phục hồi chức năng người khuyết tật.

* Mục tiêu 3: Nâng cao chất lượng dịch vụ kỹ thuật PHCN.

Phần đầu trên 90% cơ sở khám chữa bệnh có triển khai hoạt động phục hồi chức năng đạt mức chất lượng từ khá trở lên theo tiêu chí đánh giá chất lượng bệnh viện của Bộ Y tế; 100% các bệnh viện, trung tâm y tế cung cấp dịch vụ phục hồi chức năng đạt chỉ tiêu phát triển chuyên môn kỹ thuật, dụng cụ chỉnh hình, phục hồi chức năng theo quy hoạch, kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

* Mục tiêu 4: Phát triển nguồn nhân lực PHCN.

Phấn đấu đạt tỷ lệ nhân viên y tế làm việc trong lĩnh vực phục hồi chức năng tối thiểu 0,5 người/10.000 dân;

* Mục tiêu 5: Tăng cường tiếp cận dịch vụ đối với người khuyết tật, phấn đấu > 90% người khuyết tật có nhu cầu được tiếp cận với các dịch vụ PHCN phù hợp để hòa nhập cộng đồng.

3. Tầm nhìn đến năm 2050

- Công tác PHCN được phát triển tại tất cả các cơ sở y tế công lập và ngoài công lập với sự đa dạng về phương pháp can thiệp đảm bảo cung cấp dịch vụ phục hồi chức năng toàn diện, liên tục, chất lượng.

- Đẩy mạnh hoạt động PHCN dựa vào cộng đồng trở thành biện pháp chiến lược để giải quyết vấn đề khuyết tật ở tỉnh Lai Châu; tiến tới triển khai phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng ở tất cả các xã, phường, thị trấn; các huyện, thành phố trong tỉnh và được tích hợp trong nhiều dịch vụ xã hội khác ngoài cơ sở y tế.

- Mọi người dân đều được tiếp cận với các dịch vụ sàng lọc, phát hiện sớm, can thiệp sớm khuyết tật và các kỹ thuật phục hồi chức năng thiết yếu, phù hợp theo nhu cầu.

III. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI TRIỂN KHAI

- Đối tượng thực hiện: Bệnh viện đa khoa, Bệnh viện chuyên khoa, Trung tâm Y tế tuyến huyện và Trạm Y tế tuyến xã.

- Đối tượng thụ hưởng: Người khuyết tật và các đối tượng có nhu cầu phục hồi chức năng trên địa bàn.

- Phạm vi triển khai: Trên địa bàn toàn tỉnh.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Hoàn thiện cơ chế chính sách, hướng dẫn chuyên môn liên quan đến công tác PHCN

- Hướng dẫn thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, hướng dẫn chuyên môn liên quan đến công tác PHCN.

- Tiếp tục rà soát nghiên cứu, tham mưu, đề xuất, kiến nghị sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các quy định của pháp luật về phục hồi chức năng cho người khuyết tật đáp ứng các yêu cầu của thực tiễn đảm bảo cho người khuyết tật, người dân có nhu cầu được chăm sóc, phục hồi chức năng.

- Triển khai thực hiện hiệu quả chính sách chi trả bảo hiểm y tế đối với người khuyết tật sử dụng dụng cụ phục hồi chức năng, công nghệ trợ giúp, thiết

bị, vật liệu phục hồi chức năng, trang thiết bị y tế đặc thù cá nhân và hoạt động phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Đảm bảo chế độ phụ cấp và chính sách ưu đãi cho viên chức, người lao động trong lĩnh vực PHCN theo quy định hiện hành.

- Xây dựng vị trí việc làm của các chức danh nghề nghiệp trong lĩnh vực phục hồi chức năng theo quy định sau khi có hướng dẫn của Bộ Y tế.

- Tăng cường phối hợp giữa các sở, ban, ngành trong công tác chỉ đạo, hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động của các cơ sở phục hồi chức năng.

- Lồng ghép các hoạt động PHCN dựa vào cộng đồng với các chương trình mục tiêu quốc gia về y tế và các chương trình, đề án liên quan khác để tiết kiệm nguồn nhân lực, vật lực.

2. Thực hiện chương trình PHCN dựa vào cộng đồng (PHCNDVCD)

- Tuyên truyền, nâng cao nhận thức về PHCN và PHCNDVCD đối với lãnh đạo các cấp, chú trọng đầu tư đúng mức công tác PHCN và PHCNDVCD; nâng cao nhận thức của cộng đồng về phòng ngừa khuyết tật, PHCN và PHCNDVCD để mọi người biết cách chủ động phát hiện, phòng ngừa khuyết tật và người khuyết tật được hưởng đầy đủ các dịch vụ chăm sóc sức khỏe, PHCN cũng như các dịch vụ khác của cộng đồng.

- Tổ chức thực hiện hướng dẫn chương trình PHCNDVCD.

- Triển khai các hoạt động phòng ngừa khuyết tật trước sinh và sơ sinh, phát hiện sớm, can thiệp sớm khuyết tật.

- Phát triển mạng lưới phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng cho người khuyết tật là đối tượng người có công với cách mạng, nạn nhân chất độc da cam, dioxin, người cao tuổi, người tâm thần và trẻ tự kỷ.

- Hướng dẫn PHCN cho người khuyết tật tại nhà, nhằm đánh giá sự tiến bộ của người khuyết tật, tư vấn và tạo điều kiện thuận lợi để người khuyết tật được tiếp cận với các dịch vụ y tế, giáo dục, lao động và các hoạt động xã hội khác.

- Thực hiện lồng ghép các hoạt động PHCNDVCD với hoạt động của các chương trình y tế khác.

3. Duy trì, củng cố, nâng cấp, phát triển hệ thống phục hồi chức năng và phát triển chuyên môn kỹ thuật phục hồi chức năng

- Duy trì, củng cố, kiện toàn và phát triển các khoa thực hiện nhiệm vụ phục hồi chức năng hiện có của các cơ sở y tế tuyến tỉnh, tuyến huyện, khuyến khích phát triển mạng lưới phục hồi chức năng ngoài công lập

- Củng cố và phát triển trạm y tế xã, phường, thị trấn đảm bảo cung cấp dịch vụ phục hồi chức năng theo phân tuyến chuyên môn kỹ thuật và phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng.

- Bệnh viện đa khoa, chuyên khoa và Trung tâm Y tế tuyến huyện phối hợp chặt chẽ trong công tác chăm sóc, PHCN cho người bệnh ngay từ giai đoạn sau cấp cứu và trong quá trình điều trị; Phát triển chuyên môn kỹ thuật, tăng cường tiếp cận, ứng dụng phương pháp mới, kỹ thuật mới, chuyên sâu và phối hợp điều trị, kết hợp PHCN với YHCT, chuyển tuyến trong lĩnh vực phục hồi chức năng; thực hiện các chương trình, đề án, dự án về phục hồi chức năng, trong đó chú trọng phòng ngừa, phát hiện sớm, can thiệp sớm trẻ em khuyết tật.

4. Đảm bảo nguồn nhân lực

- Tăng cường đào tạo liên tục, cập nhật kiến thức, kỹ năng về phục hồi chức năng cho đội ngũ nhân viên y tế phục hồi chức năng phù hợp với chức danh nghề nghiệp và vị trí việc làm.

- Cử cán bộ đi đào tạo tại các cơ sở tuyển trên về PHCN các chức danh chuyên môn theo quy định tại Điều 4 Thông tư số 46/2013/TT-BYT ngày 31/12/2013 của Bộ Y tế, cấp chứng chỉ hành nghề và bổ sung phạm vi hành nghề PHCN cho cán bộ y tế đã qua đào tạo để đáp ứng nhu cầu cho các cơ sở khám chữa bệnh; tăng cường đào tạo tại chỗ (phối hợp liên kết đào tạo) để đảm bảo nhân lực trình độ trung cấp về PHCN; tiếp tục đào tạo lại, đào tạo liên tục để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác PHCN trong tỉnh, đặc biệt về vật lý trị liệu, hoạt động trị liệu, ngôn ngữ trị liệu...

- Đào tạo bồi dưỡng kiến thức cơ bản về PHCN cho cán bộ y tế phụ trách công tác PHCN tại các Trạm Y tế xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh.

- Bệnh viện Đa khoa tỉnh, Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh thực hiện công tác đào tạo liên tục, tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn cho tuyến dưới.

- Tổ chức tập huấn về PHCN đối với từng loại bệnh cho các bác sĩ, kỹ thuật viên, điều dưỡng tại tuyến tỉnh và Trung tâm y tế tuyến huyện nhằm tăng cường năng lực chuyên môn đối với cán bộ thuộc chuyên ngành PHCN.

- Tập huấn, đào tạo cho nhân viên y tế thôn bản, cộng tác viên, nhân viên công tác xã hội, cán bộ y tế trường học, giáo viên nhà trẻ và mẫu giáo tại địa phương về phát hiện sớm và can thiệp sớm cho trẻ em khuyết tật.

5. Xây dựng hoàn thiện hệ thống thông tin quản lý sức khỏe người khuyết tật kết nối với hệ thống thông tin quản lý sức khỏe cá nhân.

6. Nghiên cứu khoa học và hợp tác quốc tế

- Khuyến khích các cơ sở y tế trong tỉnh thực hiện các đề tài nghiên cứu

khoa học về PHCN và PHCNDVCD, chú ý đến việc chuyển giao kỹ thuật giữa tuyến tỉnh cho tuyến dưới và học tập, tiếp nhận kỹ thuật PHCN tiên tiến của bệnh viện tuyến trên.

- Nghiên cứu, đánh giá cung cấp bằng chứng khoa học mô hình phát hiện sớm, can thiệp sớm khuyết tật trẻ em từ 0 đến 6 tuổi, can thiệp sớm phục hồi chức năng người bệnh tại các khoa hồi sức tích cực, khoa cấp cứu, khoa chấn thương chỉnh hình; phục hồi chức năng theo nhóm đa chuyên ngành trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

- Đẩy mạnh hợp tác về PHCN, tranh thủ sự giúp đỡ của các tổ chức quốc tế để huy động nguồn lực đầu tư, học hỏi kinh nghiệm, nâng cao trình độ chuyên môn, từng bước hội nhập với quốc tế về công tác PHCN.

7. Tăng cường công tác truyền thông, nâng cao nhận thức về vấn đề khuyết tật, người khuyết tật và công tác PHCN

- Tuyên truyền phổ biến, vận động các cấp, các ngành, đoàn thể và người dân trong thực hiện chủ trương, chính sách pháp luật, các hướng dẫn chuyên môn về phục hồi chức năng, các khuyến cáo về phòng ngừa, phát hiện sớm, can thiệp sớm khuyết tật.

- Truyền thông trên phương tiện thông tin đại chúng để nâng cao nhận thức cho người dân hiểu và biết về chăm sóc và PHCN cho người khuyết tật dựa vào cộng đồng.

- Đăng tải tin, bài, phóng sự... về PHCN trên các phương tiện thông tin đại chúng (Đài Phát thanh Truyền hình & Báo Lai Châu, Bản tin sức khỏe của ngành y tế, Truyền thanh xã, phường, thị trấn trong tỉnh).

- Tổ chức các buổi nói chuyện và tư vấn về phòng ngừa khuyết tật, cách phát hiện sớm khuyết tật tại các cơ quan, tổ chức xã hội và tại cộng đồng, với sự hợp tác của các tổ chức xã hội như Hội Người cao tuổi tỉnh, Hội Cựu chiến binh tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Tỉnh đoàn, Hội Nông dân tỉnh, Hội chữ Thập đỏ tỉnh, các trường học, cơ sở đào tạo giáo dục trong tỉnh.

- Triển khai phổ biến các tài liệu chuyên môn liên quan đến công tác PHCN và PHCNDVCD (quy trình kỹ thuật, hướng dẫn chẩn đoán, điều trị, PHCN ...) để nhân viên y tế nâng cao nhận thức và kỹ năng nghề nghiệp trong lĩnh vực PHCN.

8. Kiểm tra, giám sát, thông tin báo cáo, đánh giá

- Xây dựng hệ thống kiểm tra, giám sát các hoạt động phục hồi chức năng, phòng ngừa khuyết tật và quản lý người khuyết tật tại các tuyến tỉnh, huyện, xã.

- Cập nhật và hoàn thiện bộ công cụ thu thập thông tin, giám sát đã được thống nhất áp dụng trên toàn quốc, kết hợp kiện toàn hệ thống thu thập thông tin

báo cáo về quản lý sức khỏe người khuyết tật.

- Tăng cường phối hợp giữa các sở, ban, ngành trong chỉ đạo, hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động của các cơ sở PHCN trong phòng ngừa khuyết tật, tiến độ thực hiện Kế hoạch và các chính sách liên quan.

- Hàng năm tổ chức đánh giá việc triển khai thực hiện Kế hoạch, kịp thời đề xuất bổ sung, sửa đổi Kế hoạch cho phù hợp.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch được huy động từ các nguồn:

- Nguồn ngân sách nhà nước bố trí trong dự toán chi thường xuyên của các cơ quan, đơn vị và kế hoạch đầu tư công trung hạn hàng năm của tỉnh; các chương trình, dự án, đề án liên quan khác để thực hiện các hoạt động của Chương trình theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

- Các chương trình mục tiêu quốc gia, đề án trợ giúp người khuyết tật và các đề án khác (nếu có).

- Các nguồn vốn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan; các tổ chức hội, đoàn thể; UBND các huyện, thành phố và các tổ chức, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch.

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành các văn bản chỉ đạo thực hiện Kế hoạch; hàng năm xây dựng Kế hoạch hoạt động và dự toán chi tiết gửi Sở Tài chính thẩm định cấp kinh phí để triển khai thực hiện kế hoạch theo quy định.

- Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc, Trung tâm Y tế các huyện, thành phố phối hợp các đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch thực hiện công tác chỉ đạo tuyến, triển khai Đề án 1816 về chăm sóc sức khỏe và PHCN cho tuyến dưới theo chương trình được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc, giám sát, đánh giá, sơ kết, tổng kết việc thực hiện; tổng hợp báo cáo và kịp thời đề xuất kiến nghị điều chỉnh Kế hoạch phù hợp với tình hình thực tế, báo cáo UBND tỉnh.

2. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố triển khai thực hiện Quyết định số 1942/QĐ-TTg ngày 18/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình nâng cao chất lượng bảo vệ, chăm sóc sức khỏe người có công với cách mạng, người cao tuổi, trẻ em, người khuyết tật

và các đối tượng cần trợ giúp xã hội giai đoạn 2021-2030.

- Triển khai các hoạt động truyền thông giáo dục về vai trò, tầm quan trọng của phục hồi chức năng và triển khai các hoạt động nâng cao sức khỏe, dự phòng, phát hiện sớm và quản lý điều trị, phục hồi chức năng cho người lao động thuộc phạm vi quản lý.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan để tổ chức thực hiện và duy trì các hoạt động do Sở Lao động - Thương binh và Xã hội làm đầu mối triển khai có liên quan đến PHCN cho người khuyết tật; xây dựng chính sách hỗ trợ dạy nghề cho người khuyết tật.

3. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Phối hợp với Sở Y tế triển khai các hoạt động truyền thông giáo dục về vai trò, tầm quan trọng của PHCNĐVCĐ; triển khai các hoạt động nâng cao sức khỏe, dự phòng, phát hiện sớm và quản lý PHCN cho trẻ em khuyết tật tại các trường học.

- Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đưa trẻ khuyết tật (các giác quan bình thường) ở độ tuổi đi học vào học các trường, lớp bình thường như mọi trẻ khác; tham gia các hoạt động của Chương trình PHCNĐVCĐ.

4. Sở Tài chính

Tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách tỉnh và theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, các văn bản quy định hiện hành.

5. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Chủ trì, phối hợp với sở Tài chính, Sở Y tế và các sở, ngành liên quan, tham mưu UBND tỉnh cân đối, phân bổ nguồn vốn đầu tư công theo quy định (nếu có).

6. Bảo hiểm xã hội tỉnh

- Phối hợp với Sở Y tế, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các địa phương đẩy mạnh việc tuyên truyền, vận động người khuyết tật tham gia bảo hiểm y tế.

- Phối hợp với Sở Y tế trình cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung các hướng dẫn chi trả bảo hiểm y tế đối với các dịch vụ PHCN theo quy định hiện hành nhằm mở rộng diện bao phủ bảo hiểm y tế và đảm bảo quyền lợi hợp pháp cho người khuyết tật khi tham gia bảo hiểm y tế.

7. Các sở, ban, ngành khác

Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao, xây dựng kế hoạch lồng ghép các nội dung về PHCNĐVCĐ vào các hoạt động của ngành để phối hợp triển khai thực hiện Kế hoạch.

8. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên

Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ tham gia tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này; chỉ đạo các tổ chức đoàn, hội cơ sở đẩy mạnh truyền thông, lồng ghép công tác tuyên truyền, giáo dục tư vấn pháp luật, chính sách đến đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân nâng cao nhận thức, vận động hội viên và nhân dân tham gia thực hiện chương trình phát triển hệ thống PHCN và nâng cao chất lượng bảo vệ, chăm sóc sức khỏe người khuyết tật; đồng thời phối hợp với các ngành vận động các tổ chức, cá nhân tham gia ủng hộ Quỹ giúp đỡ người khuyết tật.

9. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Hằng năm xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện, đảm bảo phù hợp với đặc điểm tình hình tại địa phương.

- Bố trí đủ nguồn lực, cơ sở vật chất, thực hiện lồng ghép Kế hoạch này với các chương trình, nhiệm vụ, đề án, dự án khác để triển khai thực hiện tại địa phương.

- Chỉ đạo Trung tâm Y tế triển khai Chương trình PHCNDVCD theo hướng dẫn của Sở Y tế; căn cứ tình hình thực tế tại địa phương, từng bước đưa mục tiêu, chỉ tiêu thực hiện vào chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương hằng năm.

- Chỉ đạo UBND xã, phường, thị trấn xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình PHCNDVCD; tạo điều kiện để cơ quan tổ chức hoặc tham gia thực hiện hoạt động PHCNDVCD

- Tổ chức kiểm tra, đôn đốc, giám sát, đánh giá, sơ kết, tổng kết việc thực hiện; tổng hợp báo cáo và kịp thời đề xuất kiến nghị điều chỉnh Kế hoạch phù hợp với tình hình thực tế.

Căn cứ nội dung Kế hoạch, UBND tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các sở, ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện. Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện hàng năm (trước ngày 15/11) hoặc báo cáo đột xuất (nếu có) về Sở Y tế để tổng hợp báo cáo Bộ Y tế và Ủy ban nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:

- Bộ Y tế; (b/c)
- TT: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh; (b/c);
- UBND tỉnh: U;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- VPUBND: V, C, CB, HC;
- Lưu: VT, VX1.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Tổng Thanh Hải

